TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97**/2026/HS-ST
Ngày: 27-5-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Viết Sáu
Ông Phạm Văn Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh Tú, Thư ký viên - Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:* Bà Lê Thị Hạnh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/ TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2026/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2026, Thông báo hoãn phiên toà số 19/2016/TA-TB ngày 15 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành C, Giới tính: N; Sinh năm: 1955 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi thường trú và chỗ ở: khu phố Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Cha: ông Nguyễn Thành L (đã chết); Mẹ: bà Lê Thị Ố (đã chết); Anh chị em ruột: có 02 người, bị can là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Ngô Thị Thanh L1, sinh năm 1956; Con: có 06 người, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1997; Cùng trú tại: khu phố Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng. Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Hùng Q; Địa chỉ: Công ty L2

Bị hại: Ông Nguyễn Huỳnh Thiên Đ, sinh năm 1979; Địa chỉ: Khu phố Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 15/12/2025, tại khu phố Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Huỳnh Thiên Đ đi ngang qua khu đất đang tranh chấp giữa ông Nguyễn Thành C với ông Nguyễn Thanh S là cha ruột của Đ, nhìn thấy Nguyễn Thành C đang cuốc đất trên khu đất trống đang tranh chấp này. Thấy vậy, ông Đ đi đến chỗ Nguyễn Thành C và nói: *"Đất này đang tranh chấp, Toà đang giải quyết, ông không được cuốc đất trên này"* thì Nguyễn Thành C trả lời lại: "*Tao cuốc mày làm gì tao"*. Sau khi Nguyễn Thành C nói xong thì Nguyễn Huỳnh Thiên Đ đi tới can ngăn không cho bị cáo Công cuốc đất nữa. Lúc này, do bực tức việc Nguyễn Huỳnh Thiên Đ có những lời nói thách thức nên bị cáo C cầm cây cuốc bằng kim loại, cán cuốc bằng gỗ đang cầm trên tay đánh theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng cẳng tay trái của Đ gây thương tích. Sau đó, Nguyễn Huỳnh Thiên Đ được đưa đến bệnh viện Đ1 điều trị (Bút lục 42;49-50; 57- 60; 74-80).

Sau khi bị đánh gây thương tích, ngày 16/12/2025, Nguyễn Huỳnh Thiên Đ có đơn xin được giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Thành C.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ từ Nguyễn Thành C: 01 cây cuốc có cán bằng gỗ dài 145cm, lưỡi bằng kim loại có kích thước khoảng (16x23) cm.

- 01 đĩa DVD có độ dài thời gian 01 phút 31 giây ghi lại hình ảnh đánh nhau tại khu phố Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng thu từ camera nhà bà Nguyễn Thị Thanh T.

- 01 đĩa DVD có độ dài thời gian 01 phút 31 giây ghi lại hình ảnh đánh nhau tại khu phố Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng thu từ camera nhà Nguyễn Thành C.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 318B/KLTTCT-PYLĐ ngày 05/01/2026 xác định thương tích của Nguyễn Huỳnh Thiên Đ như sau:

1. Các kết quả chính: Sẹo vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước trung bình.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể thương tích của Nguyễn Huỳnh Thiên Đ tại thời điểm giám định là: Sẹo vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng

tay trái kích thước trung bình là 02%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Huỳnh Thiên Đ, tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái:

+ Do vật sắc tác động.

+ Chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

+ Lực tác động nhẹ.

- Tại thời điểm giám định không xác định cố tật./.

Tại Bản kết luận giám định số 1852/KL-KTHS ngày 09/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận:

- Mẫu vật gửi giám định (ký hiệu A) không thuộc các danh mục theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ C1.

- Phòng K Công an tỉnh L không có chức năng xác định mẫu vật gửi giám định (ký hiệu A) là vũ khí quân dụng.

Xử lý vật chứng và dân sự

- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 cây cuốc có cán bằng gỗ dài 145cm, lưỡi bằng kim loại có kích thước khoảng (16x23)cm, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Lâm Đồng bảo quản, chờ xử lý.

+ Đối với 02 đĩa DVD bên trong lưu trữ 02 đoạn video ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc được lưu vào hồ sơ phục vụ xét xử.

- *Về dân sự*: Nguyễn Huỳnh Thiên Đ yêu cầu Nguyễn Thành C bồi thường thiệt hại về sức khoẻ và các khoản chi phí tổng cộng là 4.580.000đồng (bao gồm chi phí nằm viện, mua thuốc và chi phí mất thu nhập thực tế trong những ngày nằm viện).

Tại Bản Cáo trạng số 108/CT-VKSKV10-HS ngày 08-4-2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thành C, về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội "*Cố ý gây thương tích"*. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm i, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 6 (sáu) đến 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thành C bồi thường cho bị hại số tiền 4.850.000đồng.

Về vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 cây cuốc có cán bằng gỗ dài 145cm, lưỡi bằng kim loại có kích thước khoảng (16x23)cm.

+ Đối với 02 đĩa DVD bên trong lưu trữ 02 đoạn video ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc lưu vào hồ sơ vụ án.

Ý kiến bào chữa của Luật sư:

+ Về tội danh và điều luật áp dụng thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Thành C. Về dân sự thống nhất với yêu cầu của bị hại.

+ Về tình tiết giảm nhẹ ngoài các tình tiết điểm i, o, s khoản 1 Điều 51 đã được Kiểm sát viên đề nghị áp dụng thì tại phiên toà bị cáo tự nguyện thống nhất bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

Ngoài ra, hành vi của bị cáo không quá nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, là điểm tựa cho các thành viên trong gia đình, được công nhận là hộ cận nghèo, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 đủ điều kiện áp dụng dưới khung hình phạt theo quy định tại Điều 54. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 59 để miễn hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bị hại: Thống nhất với bản luận tội và mức án do Kiểm sát viên đề xuất. Ngoài ra không có ý kiến gì thêm.

Kiểm sát viên giữ nguyên đề xuất. Không có ý kiến tranh luận thêm.

Không ai tranh luận gì thêm.

Về lời nói sau cùng, các bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi của mình, về mức án thì bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét khoảng 3 đến 9 tháng nhưng cho bị cáo hưởng án treo vì hiện nay đã già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 15/12/2025, tại khu phố Đ, phường B, tỉnh Lâm Đồng, do có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai nên bị cáo Nguyễn Thành C đã có hành vi dùng cây cuốc cán bằng gỗ đánh 01 cái trúng vào cẳng tay trái của Nguyễn Huỳnh Thiên Đ gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

Bị cáo Nguyễn Thành C là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi xâm hại tính mạng, sức khoẻ của người khác là vi phạm pháp luật, mâu thuẫn xảy ra từ việc tranh chấp quyền sử dụng đất nên bị cáo Nguyễn Thành C đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Hành vi của Nguyễn Thành C đủ yếu tố cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đối với vụ án này, bị hại có yêu cầu khởi tố và tại phiên toà vẫn giữ nguyên yêu cầu. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo trên 70 tuổi nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo mới chỉ thống nhất mức bồi thường theo yêu cầu của bị hại, trên thực tế chưa bồi thường hoặc khắc phục hậu quả nên chưa đủ căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên; do đó không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi

phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khoẻ của bị hại được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa bị xét xử, xử phạt về hành vi vi phạm nào; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo và bị cáo là người cao tuổi, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

Đối với ý kiến đề nghị của Luật sư bào chữa về việc miễn hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 59 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: mặc dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo vẫn gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo không làm chủ được hành vi của mình nên cần phải áp dụng hình phạt tương xứng nhằm giáo dục và phòng ngừa chung. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến đề nghị của Luật sư bào chữa về việc miễn hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ nhân thân tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, việc áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật, đồng thời vẫn bảo đảm tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với mức đề nghị hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ 01 cây cuốc có cán bằng gỗ dài 145cm, lưỡi bằng kim loại có kích thước khoảng (16x23) cm. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với 02 đĩa DVD bên trong lưu trữ 02 đoạn video ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc, được lưu cùng hồ sơ.

[6] Về dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 4.580.000đồng. Bao gồm: Chi phí điều trị tại bệnh viện: 1.880.000đồng; T1 mua thuốc: 1.200.000đồng; Chi phí mất ngày công lao động trong những ngày nằm viện (5 ngày mỗi ngày 300.000đồng): 1.500.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Thành C tự nguyện thống nhất chịu trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền là 4.580.000đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành C là người cao tuổi và đã có đơn xin miễn án phí. Do đó, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố Tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành C **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành C cho Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục bị cáo trong suốt thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 cây cuốc có cán bằng gỗ dài 145cm, lưỡi bằng kim loại có kích thước khoảng (16x23) cm.

(Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 theo quyết định chuyển vật chứng số 62/QĐ-VKS-HS ngày 08/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2026).

4. Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thành C bồi thường cho bị hại số tiền 4.580.000đồng (Bốn triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành C được miễn án phí theo quy định.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(27/5/2026)*.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 10 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Lài

TAND KHU VỰC 10

MWI270526.TL.QDBA
1252